

Cái kết: Hàn gắn or Hủy hoại

Điều kiện hàn gắn

- Vết thương được **dọn sạch**
 - Nếu dập nát => cắt bỏ
- Miệng vết thương **áp sát**
 - nhỏ => tự áp
 - lớn => khâu
- CC tốt **ĐK**
 - Tuần hoàn
 - Thần kinh
 - Dinh dưỡng
- **Thời gian** hàn gắn
 - TLT Thời gian viêm
 - Có thể dùng kháng sinh để rút ngắn

Tác động toàn thân

- **Sốt**
 - BCDN, ĐTB => **chất gây sốt nội sinh**
- **Suy thể chất**
 - mệt
 - chán ăn
 - buồn nôn
- **Sút cân**
 - cân bằng **nitrogen** âm tính
- **Quá sản**
 - **Hạch** to lên
- **Chứng thoái hóa dạng bột (amyloidosis)**
 - Tăng **protein A** dạng bột of huyết thanh
 - => **Lắng đọng** trong mô

Cơ chế hàn gắn

- TGHH
- GF
- **Tương tác** TB - CCB
- **Di chuyển** & **Biệt hóa** TB
- **Tạo** mạch & xơ
- **Lắng đọng** CCB of MLK
- **Tái tạo** MLK (sợi tạo keo) => sẹo hóa

Bước này quan trọng nhất

Sợi tạo keo

- protein tạo nên **bộ khung** ngoài TB
- made by **NBS**
- **yt** tham gia tổng hợp
 - **GF**
 - **Cytokine**

Huyết học

- **Tăng V máu** — nhiều loại viêm
- **Tăng BC**

+ ĐNTT —

- nhiễm VK sinh mủ
- mô bị phá

+ ĐN ái toan —

- nhiễm KST
- dị ứng

+ Lymphocyte —

- nhiễm VR
- VM

+ Mono —

- nhiễm VK

Thiếu máu

- mất trong **dịch rỉ viêm**
- tan do **độc tố VK**
- thiếu do **tủy xương** p/u với độc tố